TRƯỜNG THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG

MÔN: NGỮ VĂN- KHỐI 9

**Tuần 30: từ ngày 18/04 đến ngày 23/04/2022**

**TỔNG KẾT VỀ NGỮ PHÁP**

Link bài giảng: [**https://www.youtube.com/watch?v=vysA3ZApXKs**](https://www.youtube.com/watch?v=vysA3ZApXKs)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**A. TỪ LOẠI:**

**I. Danh từ, động từ, tính từ:**

***Bài tập 1/130:*** Xác định từ loại:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Danh từ | Động từ | Tính từ |
| a) | *lần* | *đọc* | *Hay* |
| b) |  | *nghĩ ngợi* |  |
| c) | *lăng, làng* | *phục dịch, đập* |  |
| d) |  |  | *đột ngột* |
| e) |  |  | *phải, sung sướng* |

***Bài tập 2/130:***

+ Từ đứng sau (***những, các, một***) đượcsẽ là **danh từ** (hoặc loại từ: *danh từ chỉ đơn vị tự nhiên*).

+ Từ đứng sau (***hãy, đã, vừa***) được sẽ là **động từ**.

+ Từ đứng sau (***rất, hơi, quá***) được sẽ là **tính từ**.

***Bài tập 3/131:***

+ Danh từ đứng sau các từ: ***những, các, một***.

+ Động từ đứng sau các từ: ***hãy, đã, vừa***.

+ Tính từ đứng sau các từ: ***rất, hơi, quá***.

***Bài tập 5/131:*** Sự chuyển loại của từ:

a) *tròn* (tính từ) ở đây được dùng như động từ.

b) *lí tưởng* (danh từ) ở đây được dùng như tính từ.

c) *băn khoăn* (tính từ) ở đây được dùng như danh từ.

**II. Các từ loại khác:**

***Bài tập 1/132:*** Các từ loại khác:

+ Số từ: *ba, nắm*

+ Đại từ: *tôi, bao nhiêu, bao giờ, bấy giờ*

+ Lượng từ: *những*

+ Chỉ từ: *ấy, đâu*

+ Phó từ: *đã, mới, đã, đang*

+ Quan hệ từ: *ở, của, nhưng, như*

+ Trợ từ: *chỉ, cả, ngay, chỉ*

+ Tình thái từ: *hả*

+ Thán từ: *Trời ơi*

***Bài tập 2/133:*** Từ chuyên dùng ở cuối câu để tạo câu nghi vấn: *à, ư, hử, hở, hả, hà,…*(tình thái từ).

**B. CỤM TỪ:**

***Bài tập 1/133:*** Phần trung tâm cụm danh từ:

a) *ảnh hưởng, nhân cách, lối sống*: phần trung tâm của cụm danh từ.

b) *ngày* (khởi nghĩa): phần trung tâm

c) *tiếng* (cười nói): phần trung tâm

***Bài tập 2/133:*** Phần trung tâm cụm động từ:

a) *đến, chạy, ôm*

b) *lên* (cải chính)

***Bài tập 3/133:*** Phần trung tâm của các cụm từ in đậm:

a) *Việt Nam, bình dị, Việt Nam, phương Đông, mới, hiện đại* (*Việt Nam, phương Đông* được dùng là tính từ).

b) *êm ả*

c) *phức tạp, phong phú, sâu sắc*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số từ** | **Đại từ** | **Lượng từ** | **Chỉ từ** | **Phó từ** | **QHT** | **Trợ từ** | **Tình thái từ** | **Thán từ** |
| *ba, năm* | *tôi, bao nhiêu, bao giờ, bấy giờ* | *những* | *ấy,đâu* | *đã,**mới,**đã,**đang* | *ở,**của,**nhưng,**như* | *chỉ,**cả,**ngay,**chỉ* | *hả* | *trời**ơi* |

**TỔNG KẾT VỀ NGỮ PHÁP (Tiếp theo)**

Link bài giảng: [**https://www.youtube.com/watch?v=vysA3ZApXKs**](https://www.youtube.com/watch?v=vysA3ZApXKs)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**C. Các kiểu câu:**

**I. Câu đơn:**

***Bài 1:***

a. Chủ ngữ: nghệ sĩ, Vị ngữ: không những..mới mẻ

b. Chủ ngữ: Lời gởi của ...nhân loại, Vị ngữ: phức tạp... hơn

c. Chủ ngữ: nghệ thuật, Vị ngữ: tiếng nói của tình cảm

d. Chủ ngữ: tác phẩm, Vị ngữ: là kết tinh... trong lòng

e. Chủ ngữ: Anh , Vị ngữ: thứ sáu và cũng tên Sáu.

***Bài 2:***

a. Có tiếng .... trên

 Tiếng mụ chủ

b. Một thanh niên ... tuổi

c. Những ngọn điện trên quảng trường... thần tiên

Hoa trong công viên

Những quả bóng ...phố

Tiếng rao... trên đầu

Chao ôi, có thể là tất cả những thứ đó.

**II. Câu ghép:**

 ***Bài 1,2:***

a. Anh gửi vào tác phẩm một lời ... chung quanh

Quan hệ bổ sung

b. Những vì bom nổ gần, Nho bị choáng

Quan hệ nguyên nhân

c. Ông lão .... hả hê cả lòng

Quan hệ bổ sung

d. Còn nhà họa sĩ... kì lạ

Quan hệ nguyên nhân

e. Để người .... , trả cho cô gái.

Quan hệ mục đích

***Bài tập 3:***

a. Quan hệ tương phản

b. Quan hệ bổ sung

c. Quan hệ điều kiện-giả thiết

***Bài tập 4****:*

a. Quan hệ nguyên nhân : Vì quả bom... nên hầm ... sập

Quan hệ điều kiện : nếu quả bom ... thì ... sập

b. Quan hệ tương phản: Quả bom nổ ...nhưng ... sập

Quan hệ nhượng bộ : hầm... tuy quả bom nổ khá gần

**III. Biến đổi câu:**

***Bài 1:***

- Quen rồi

- Ngày nào ít : ba lần

***Bài 2:***

a. Và làm việc có khi suốt đêm

b. Thường xuyên

c. Một dấu hiệu chẳng lành

Tách ra như vậy nhằm nhấn mạnh nội dung của bộ phận được tách ra.

***Bài 3:***

a. Đồ gốm được... sớm

b. Một cây cầu lớn sẽ được tỉnh .... này

c. Những ngôi đền ấy đã được ... trước.

**IV. Các kiểu câu ứng với những mục đích giao tiếp:**

***Bài 1:***

- Ba con, sao con không nhận ? – Hỏi

***-*** Sao con biết là không phải ? – Hỏi

***Bài 2:***

a.- Ở nhà trông em nhá! –Ra lệnh

- Đừng có đi đâu đấy. – Ra lệnh

b.- Thì má cứ kêu đi. –Yêu cầu

- Vô ăn cơm. – Mời

**BỐ CỦA XI-MÔNG**

Link bài giảng: [**https://youtu.be/lhbNve2p\_hA**](https://youtu.be/lhbNve2p_hA)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. TÌM HIỂU CHUNG:**

***1.Tác giả***:

- Mô-pa-xăng (1850-1893)

- Là nhà văn Pháp.

- Ông có một khối lượng sáng tác đồ sộ, phản ánh sâu sắc các phương diện của xã hội Pháp nửa cuối thế kỉ XIX

***2.Tác phẩm*** :

- “Bố của Xi-mông” trích trong truyện ngắn cùng tên của tác giả.

- Bố cục: 4 phần

+ Nỗi tuyệt vọng của Xi-mông: Ttừ đầu đến “mà chỉ khóc hoài”

+ Xi-mông gặp Phi-Lip: “Bỗng một bàn tay”... “một ông bố”

+ Phi-lip đưa Xi-mông về nhà: “Hai bác cháu”... “bỏ đi rất nhanh”

+ Ngày hôm sau ở trường: Đoạn còn lại.

**II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN:**

***1. Nhân vật Xi-mông:***

- Xi-mông độ 7 – 8 tuổi, tâm hồn ngây thơ, trong sáng.

- Nỗi đau lớn nhất của Xi-mông là không có bố, thường bị bạn bè trêu chọc, đánh đập. Em luôn khao khát có được một người bố.

***2. Nhân vật chị Blăng-sốt:***

 - Chị là một cô gái đẹp nhất vùng, tuổi thanh xuân vì lầm lỡ đã khiến cho Xi-mông không có bố.

- Thực chất chị là người phụ nữ đức hạnh, đứng đắn.

***3. Nhân vật bác Phi-líp:***

 - Là một người thợ rèn có tấm lòng bao dung, nhân hậu.

 - Việc Phi-líp nhận làm bố cuả Xi-mông chẳng những làm dịu đi nỗi đau của mẹ con chị Blăng-sốt mà còn đem đến cho họ niềm vui.

**III. TỔNG KẾT:**

\* ***Ghi nhớ:*** SGK/144

**HỢP ĐỒNG - LUYỆN TẬP VIẾT HỢP ĐỒNG**

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. Đặc điểm của hợp đồng:**

- Một số nội dung chủ yếu của hợp đồng:

+ Các bên tham gia ký kết hợp đồng.

+ Các điều khoản, nội dung thoả thuận giữa các bên.

+ Hiệu lực của hợp đồng.

- Có nhiều loại hợp đồng: Hợp đồng lao động, hợp đồng kinh tế, hợp đồng cung ứng vật tư, hợp đồng mua bán sản phẩm, hợp đồng đào tạo cán bộ, hợp đồng tín dụng,…

**II. Cách làm hợp đồng:**

- Phần mở đầu gồm: Quốc hiệu và tiêu ngữ, tên hợp đồng, cơ sở pháp lý của việc ký hợp đồng, thời gian địa điểm ký hợp đồng, đơn vị cá nhân, chức danh, địa chỉ…của hai bên tham gia ký hợp đồng.

- Phần nội dung: Các điều khoản cụ thể, cam kết của hai bên ký hợp đồng

- Phần kết thúc: đại diện của hai bên ký và đóng dấu.

\****Ghi nhớ:*** SGK/138

**III. Luyện tập:**

BT1/139: Các tình huống cần viết hợp đồng là: (a), (c), (e).

BT2/139: Bài tập về nhà.

Bài 1/158: Chọn cách diễn đạt

a. Cách 1 c. Cách 2

b. Cách 2 d. Cách 2

Bài 2/158: Lập hợp đồng thuê xe

**\* BÀI TẬP**:

##  Đề: Cảm nhận đoạn 1 bài thơ “Nói với con” của Y Phương.

**\* DẶN DÒ:** - **Ghi và làm bài tập vào tập.**

 - **Chuẩn bị bài**: **Ôn tập thi học kì 2.**

**\* Mọi ý kiến thắc mắc cần giải đáp các em có thể trao đổi trực tiếp với giáo viên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **Lớp dạy** | **Zalo** | **Email** |
| Nguyễn Thị Thanh Bình | 9/4, 9/10 | 0812711008 | binhttv2015@gmail.com |
| Lê Ngọc Xuân Khánh | 9/1, 9/8, 9/13 | 0907375712 | lekhanhmon@gmail.com |
| Trần Thị Yến Phi | 9/9, 9/11 | 0395193948 | yenphitran4696@gmail.com |
| Huỳnh Ngọc Bích Phượng | 9/2, 9/12 | 0909578849 | phuong19091975@gmail.com |
| Hoàng Thị Ánh Phượng | 9/5, 9/6 | 0779922651 | anhphuong0306@gmail.com |
| Mai Thị Yến Nga | 9/3, 9/7 | 0344373456 | maithiyennga98@gmail.com  |